

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC TÂN ANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC TÂN ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TAN ANH INVESTMENT AND DEVELOPMENT EDUCATION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TAN ANH IS CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108550880

3. Ngày thành lập: 14/12/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 21 Giang Văn Minh, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản; - Sàn giao dịch bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản;	6820
2.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Hoạt động tư vấn đầu tư	6619

3.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất công trình - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội thất công trình - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; - Thiết kế cơ - điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước công trình; - Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật. - Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; - Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; - Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn. - Kiểm định xây dựng - Quản lý chi phí xây dựng - Quản lý dự án đầu tư xây dựng - Dịch Vụ tư vấn đấu thầu	7110(Chính)
4.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
5.	Xuất bản phần mềm	5820
6.	Lập trình máy vi tính	6201
7.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
8.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
9.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
10.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
11.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
12.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
13.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
14.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
15.	In ấn	1811
16.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
17.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
18.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610

19.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
20.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
21.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
22.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
23.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
24.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
25.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
26.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
27.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
28.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
29.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
30.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
32.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
33.	Giáo dục mẫu giáo	8512
34.	Giáo dục tiểu học	8521
35.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
36.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
37.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm thiết bị giáo dục, nội thất trường học	3290
38.	Giáo dục nhà trẻ	8511
39.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659

40.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
41.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
42.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
43.	Đào tạo sơ cấp	8531
44.	Đào tạo trung cấp	8532
45.	Đào tạo cao đẳng	8533
46.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn du học	8559
47.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại;	8560
48.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa	4610
49.	Xây dựng nhà để ở	4101
50.	Xây dựng nhà không để ở	4102
51.	Phá dỡ	4311
52.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
53.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
54.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
55.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
56.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
57.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
58.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
59.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
60.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim	4663

61.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
62.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
63.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
64.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) -Kinh doanh thiết bị trường học	4669
65.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
66.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719
67.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
68.	Quảng cáo	7310
69.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
70.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
71.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
72.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
73.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
74.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
75.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
76.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763

77.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
78.	Bán buôn tổng hợp	4690
79.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
80.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
81.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
82.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động phiên dịch; - Dịch vụ chuyển giao công nghệ (Luật chuyển giao công nghệ) - Tư vấn về môi trường; - Dịch vụ Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường	7490

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Tên tổ chức: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC NAM ANH

Mã số doanh nghiệp/Quyết định thành lập số: 0101403439

Do: *Thành phố Hà Nội*

Cấp ngày: 15/03/2018

Địa chỉ trụ sở chính: *Số 21 Giang Văn Minh, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN KIM OANH

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 14/10/1974

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001174009448

Ngày cấp: 21/06/2016

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 15 Hàng Than, Phường Nguyễn Trung Trục, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 15 Hàng Than, Phường Nguyễn Trung Trục, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội